

## Triều Ngô Vương (Từ năm 939 - 965)

Ngô Vương (939-944)

Hậu Ngô Vương (950-965)

### ◆ Ngô Quyền phá quân Nam Hán:

Ngô Quyền là bộ tướng của Dương Đình Nghệ sinh ngày 12 tháng 3 năm Đinh Tỵ (897) ở Đường Lâm (Ba Vì - Hà Tây). Cha của Ngô Quyền là Ngô Mâm, một hào trưởng có tài. Lớn lên trên quê hương có truyền thống bất khuất, nơi sinh sản và nuôi dưỡng người anh hùng dân tộc Phùng Hưng, Ngô Quyền sớm tỏ rõ trí khí phi thường hiếm thấy. Vốn thường xuyên luyện tập võ nghệ nên tiếng tăm Ngô Quyền lan rộng cả một vùng. Sách Đại Việt sử ký toàn thư mô tả Ngô Quyền “về khôi ngô, sức có thể nhắc vạc, giơ cao”. Vì có tài nên Dương Đình Nghệ giao cho Ngô Quyền cai quản đất Ái Châu và gả con gái cho.

Trong 5 năm (934-938), Ngô Quyền đã đem lại yên vui cho đất Ái Châu, tỏ rõ là người có tài đức. Khi Dương Đình Nghệ bị Kiều Công Tiễn giết hại và vua Nam Hán là Lưu Cung cho con là Vạn Vương Hoàng Tháo đem quân sang xâm lược nước ta, Ngô Quyền đã nhanh chóng tập hợp lực lượng để trừ nội phản, diệt ngoại xâm. Từng hăm mộ tài đức của Ngô Quyền, hào trưởng từ nhiều nơi đem binh về với Ngô Quyền. Đầu mùa đông năm Mậu Tuất (938), Ngô Quyền đem quân vượt qua đèo Ba Dội, tiến như vũ bão vào Đại La, bắt giết tên nội phản Kiều Công Tiễn, bêu đầu hán trước cổng thành. Thù trong đã diệt xong, Ngô Quyền rảnh tay đối phó với giặc ngoài. Đem quân xâm lược nước ta, chưa biết thắng bại ra sao, Lưu Cung đã vội phong cho con tức Giao Vương (tức vương đất Giao Chỉ). Lưu Cung còn đích thân đốc quân ra đóng ở trấn Hải Môn để sẵn sàng chi viện. Để chống lại giặc mạnh, Ngô Quyền đưa ra kế hoạch độc đáo.

Ông cho bố trí một trận địa cọc nhọn bịt sắt cắm xuống lòng sông Bạch Đằng khi nước triều lên ông cho quân ra khiêu chiến, quân Nam Hán đuổi theo, thuyền giặc vào bên trong hàng cọc, đợi khi thủy triều xuống sẽ dốc toàn sức tiêu diệt địch bằng một trận quyết chiến nhanh gọn. Tháng 12 năm Mậu Tuất (938) các chiến thuyền của giặc hùng hổ vượt biển tiến vào sông Bạch Đằng. Chúng nghênh ngang tràn vào trận địa mai phục của Ngô Quyền. Bị đánh bất ngờ nên chỉ trong một thời gian ngắn thuyền giặc bị đắm gần hết, quân giặc bị chết quá nửa, máu chảy loang đỏ khúc sông, Hoàng Tháo cũng bị đắm chết tại trận. Tin thất trận ở sông Bạch Đằng cùng với tên Hoàng Tháo bị giết khiến vua Nam Hán kinh hoàng phải khóc lên, thu nhặt tàn binh rút chạy. Vua Nam Hán trước tên là Nham sau đổi là Thiệp rồi sau đó “vì có rồng trắng hiện lên” nên đổi là Cung. Bị thất trận, vua Nam Hán cho tên Cung là xấu và đã đổi tên khác là Yêm tức Lưu Yêm. Sau chiến thắng, Ngô Quyền xưng vương, bãi chức tiết độ sứ, đóng đô ở Cổ Loa (Hà Nội). Để củng cố trật tự triều chính, Ngô Quyền đặt ra các chức quan văn võ, quy định nghi lễ trong triều. Đáng tiếc, thời gian trị vì của Ngô Quyền quá ngắn ngủi, chỉ được 6 năm (939-944) thì mất, thọ 47 tuổi.



### ◆ Dương Tam Kha:

Thời trẻ, Ngô Quyền lấy con gái Dương Đình Nghệ. Khi Ngô Quyền lên ngôi vua, Dương Thị được lập làm Vương Hậu. Khi sắp mất, Ngô Vương ủy thác con là Ngô Xương Ngập cho Dương Tam Kha là em Dương Hậu. Lợi dụng cháu nhỏ, Dương Tam Kha cướp ngôi của cháu tự xưng là Bình Vương. Ngô Xương Ngập thấy biến, chạy trốn vào Nam Sách (Hải Dương) vào ở ẩn nhà Phạm Lệnh Công. Dương Tam Kha sai quân đi đuổi bắt, Phạm Lệnh Công đem Xương Ngập trốn trong núi, Dương Tam Kha bắt em Ngô Xương Ngập là Ngô Xương Văn làm con nuôi. Năm

Canh Tuất (950) nhân có loạn ở Sơn Tây, Dương Tam Kha sai Ngô Xương Văn cùng tướng Dương Cát Lợi và Đỗ Cảnh Thạc đem quân đi đánh. Đến Từ Liêm, Ngô Xương Văn mưu với 2 tướng đem quân trở về bắt Dương Tam Kha, Ngô Xương Văn nghĩ tình cậu cháu không nỡ giết chỉ giáng Tam Kha xuống làm Chương Dương Công.

#### ◆ Hậu Ngô Vương (950-965):

Ngô Xương Văn gạt bỏ Dương Tam Kha xưng là Nam Tấn Vương và sai người tâm phúc đi đón anh là Ngô Xương Ngập về cùng trông coi việc nước. Ngô Xương Ngập xưng là Thiên Sách Vương. Cả hai anh em đều làm vua, sử gọi là hậu Ngô Vương.

Làm vua được ít lâu, Thiên Sách Vương nghĩ cách trừ Nam Tấn Vương để một mình làm vua. Âm mưu đó chưa kịp thi hành thì năm Giáp Dần (954) Thiên Sách Vương mất. Đến lúc này, thì lực nhà Ngô ngày một suy yếu, thổ hào các nơi xưng là sứ quân ra sức chống đối buộc Nam Tấn Vương phải thân chinh đi đánh dẹp. Năm Ất Sửu (965) trong một trận giao chiến ở Thái Bình (Đường Lâm, Sơn Tây), Nam Tấn Vương không may bị giặc bắn chết, làm vua được 15 năm. Con Thiên Sách Vương là Ngô Xương Xí nổi nghiệp lên làm vua về giữ đất Bình Kiều, Thanh Hoá. Như vậy, triều Ngô bắt đầu từ Ngô Quyền, qua Ngô Xương Ngập, Ngô Xương Văn, đến Ngô Xương Xí, truyền được 3 đời, kéo dài 26 năm. Đến Ngô Xương Xí trong nước có cả thảy 12 sứ quân, gây ra loạn lạc nổi da nẫu thịt kéo dài hơn 20 năm, 12 sứ quân đó là:

- |  |  |
|--|--|
| 1. Ngô Xương Xí, giữ Bình Kiều (Triệu Sơn - Thanh Hoá).  | 7. Lý Kê, giữ Siêu Loại (Thuận Thành, Bắc Ninh).       |
| 2. Đỗ Cảnh Thạc, giữ Đỗ Động Giang (Thanh Oai - Hà Tây). | 8. Nguyễn Thủ Tiệp, giữ Tiên Du (Bắc Ninh).            |
| 3. Trần Lãm, giữ Bồ Hải Khẩu (Kỳ Bó, Thái Bình).         | 9. Lữ Đường, giữ Tân Giang (Vân Giang, Hưng Yên).      |
| 4. Kiều Công Hãn, giữ Phong Châu (Bạch Hạc, Phú Thọ).    | 10. Nguyễn Siêu, giữ Tây Phù Liệt (Thanh Trì, Hà Nội). |
| 5. Nguyễn Khoan giữ Tam Đái (Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc).     | 11. Kiều Thuận, giữ Hối Hồ (Cẩm Khê, Phú Thọ).         |
| 6. Ngô Nhật Khánh, giữ Đường Lâm (Phúc Thọ, Hà Tây).     | 12. Phạm Bạch Hổ, giữ Đằng Châu (Hưng Yên).            |

Những sứ quân ấy cứ đánh lẫn nhau, nhằm bành trướng thế lực khiến cho nhân dân vô cùng khổ sở. Về sau Đinh Bộ Lĩnh ở Hoa Lư dẹp loạn sứ quân, quy giang sơn về một mối lập lên cơ nghiệp nhà Đinh.